TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐCNTTLH	*Ninh Kiều, ngày 03 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trần Tuấn Anh và bà Trần Thị Thúy An

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Trần Tuấn A và bà Trần Thị Thúy A

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Bà **Trần Thị Thúy A**, sinh năm 1988;

HKTT: … Khu vực Thới Trinh C, phường Thới An, quận Ô Môn, TP Cần Thơ.

- Người yêu cầu: Ông **Trần Tuấn A**, sinh năm 1994;

HKTT: …. Ph Đ Ph, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tuấn A và bà Trần Thị Thúy A (giấy chứng nhận kết hôn số 43/2014 quyển số 01/2014

do Uỷ ban nhân dân phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/5/2014).

- *Về con chung*: Ông Tuấn A và bà Thúy A xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Hạo Nh (nam), sinh ngày 07/07/2014 và cháu Trần Gia H (nữ), sinh ngày 19/06/2016. Các bên cùng thống nhất sẽ giao con chung là cháu Trần Hạo Nh và cháu Trần Gia H cho bà Thúy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Tuấn A không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Tuấn A theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Nh và cháu H các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Các bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Các bên xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- THADS Q. Ninh Kiều;
- UBND p.An Lạc.
- Lưu hồ sơ.

Hồ Mỹ Xuân

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".